



Chuẩn hóa nghiệp vụ thư viện để hội nhập và phát triển, hướng tới mục tiêu đạt chuẩn quốc gia, khu vực và quốc tế

THỨ TƯ, 24 THÁNG 4 2013 03:49

I. Vấn đề chuẩn hóa nghiệp vụ thư viện với thế giới và Việt Nam

Dựa trên việc chuẩn hoá nghiệp vụ, các thư viện sẽ thực hiện tốt việc dùng chung tài liệu qua mạng trên phạm vi quốc gia và quốc tế, nâng cao chất lượng dịch vụ, tiếp cận với thư viện các nước trong khu vực và trên thế giới. Tại hội thảo quốc tế: "Hệ thống và Tiêu chuẩn cho Thư viện Việt Nam" họp tại Hà Nội từ ngày 26/9 đến 28/9/2001, việc áp dụng các chuẩn nghiệp vụ trong hoạt động thông tin - thư viện của nước ta trong những năm đầu Thiên niên kỷ mới đã được đại diện lãnh đạo Bộ Khoa học – Công nghệ, Bộ Văn hóa – Thông tin, Bộ Giáo dục - Đào tạo và giám đốc các Thư viện, Trung tâm thông tin Việt Nam nhất trí tán thành. Các chuẩn đó được xác định là: Khung phân loại Dewey (DDC), Khổ mẫu trao đổi thư mục MARC21 và quy tắc biên mục Anh-Mỹ AACR2. Trước đó, mạng lưới thư viện Việt Nam tuy phát triển khá nhanh nhưng thiếu thống nhất về tổ chức và phương thức hoạt động. Về chuyên môn nghiệp vụ, từ phân loại tới mô tả, biên mục,...không theo một chuẩn mực thống nhất nào. Như vậy, việc áp dụng các chuẩn quốc tế về nghiệp vụ vừa là đòi hỏi bức xúc của bản thân hoạt động thư viện trong nước, vừa phù hợp với thời kỳ hội nhập toàn diện với thế giới của đất nước ta.

II. Các vấn đề về nghiệp vụ cần chuẩn hóa ở Việt Nam

1. Quy tắc biên mục AACR2 rút gọn:

Quy tắc biên mục Anh-Mỹ (AACR2) hiện đang được sử dụng rộng rãi trên thế giới. Áp dụng quy tắc biên mục AACR2, thư viện Việt Nam dễ dàng hội nhập vào cộng đồng quốc tế, nhất là việc tiếp cận và trao đổi thông tin về thư mục trên Internet. Trên cơ sở thống nhất cả nước áp dụng AACR2, chúng ta sẽ tạo nên tiền đề quan trọng bậc nhất để đi tới việc xây dựng các mục lục liên hợp quốc gia và trong tương lai, chúng ta có thể đóng góp vào cơ sở dữ liệu thế giới. Hơn thế nữa, áp dụng AACR2, chúng ta có thể kiểm soát được thư mục toàn cầu, đáp ứng tốt nhu cầu tìm tin của bạn đọc.

Một số điểm khó khăn khi áp dụng AACR2 là trong Quy tắc AACR2, có nhiều quy định trong phần mô tả, đặc biệt phần lập điểm truy nhập (tiêu đề mô tả) cũng khác với quy tắc mô tả Việt Nam. Do vậy khi áp dụng AACR2 cũng có nhiều yếu tố mô tả không tương thích và phải sửa đổi thống nhất mới có thể chuẩn hóa được hoạt động biên mục.

2. Khổ mẫu MARC21:

Khổ mẫu MARC21: Là khổ mẫu nổi tiếng và được cộng đồng thông tin-thư viện sử dụng rộng rãi trên thế giới. Đến nay đã có một khối lượng khổng lồ các biểu ghi theo MARC21 hiện đang được lưu trữ trong các mục lục liên hợp của Hoa Kỳ, của mạng OCLC và của Thư viện Quốc hội Mỹ. MARC21 đang trở thành một tiêu chuẩn quốc tế, vì đa số các nước nói tiếng Anh bây giờ đang sử dụng. Hầu hết các hệ quản trị thư viện lớn và nhỏ trên thị trường hiện nay đều sử dụng khổ mẫu MARC21 như một sự lựa chọn tối ưu nhất. Áp dụng khổ mẫu MARC21, Thư viện Việt Nam sẽ có điều kiện trao đổi dữ liệu biên mục với các thư viện lớn trên thế giới, nhất là các thư viện lớn của Hoa Kỳ.

Tuy nhiên việc áp dụng khổ mẫu MARC21 ở Việt Nam cũng vướng phải một số vấn đề mà cần có sự bàn bạc để đi đến thống nhất trong việc áp dụng nhằm tạo sự thống nhất và chuẩn hóa. Cụ thể:

- Một số vấn đề về tiêu đề mô tả hình thức (đối với sách) theo qui tắc mô tả của Việt Nam khi chuyển sang biên mục trên MARC21 không biết xếp vào đâu cho đúng với qui tắc biên mục của Việt Nam như tài liệu pháp luật, tài liệu tiêu chuẩn ...
- Giữa mã tên nước, mã ngôn ngữ in trong phụ lục của MARC 21 rút gọn và của chuẩn MARC21 không giống nhau sẽ dẫn đến việc không thống nhất trong biên mục gây khó khăn cho người biên mục

3. Phân loại thập phân Dewey (DDC)

Khung phân loại thập phân Dewey (DDC): Với những ưu điểm vượt trội so với tất cả các khung phân loại hiện nay thì khung phân loại DDC đang trở thành một khung tiêu chuẩn quốc tế để tổ chức tri thức nhân loại trong các thư viện trên thế giới cũng như ở Việt Nam

Được Quỹ từ thiện Atlantic Philanthropies hỗ trợ về tài chính, đầu năm 2004, TVQGVN đã tiến hành thành lập Hội đồng tư vấn và ban dịch thuật khung phân loại thập phân Dewey bao gồm những chuyên gia phân loại và những người có trình độ tiếng Anh tốt. Sau hơn 2 năm nỗ lực của ban biên dịch, Khung phân loại DDC14 bản rút gọn bằng tiếng Việt đã được hoàn thành. Ngày 16/8/2006, ấn bản DDC14 tiếng Việt lần đầu tiên đã được công bố tại Hà Nội. Cuối tháng 8/2006, ấn bản này đã được giới thiệu tại Đại hội Liên hiệp hội Thư viện quốc tế (IFLA) ở Hàn Quốc. Từ đó đến nay, với tư cách đơn vị chủ dự án, TVQGVN đã làm nhiều việc để đi đến mục tiêu áp dụng DDC trong tất cả các thư viện Việt Nam.

Tuy nhiên, sau một thời gian nghiên cứu và áp dụng DDC14 vào thực tiễn phân loại tài liệu, các cán bộ làm công tác xử lý cũng như cán bộ giảng dạy về phân loại tài liệu cũng gặp phải một số khó khăn như:

- Do ký hiệu rút gọn nên DDC14 thực sự chưa đủ chỗ cho thực tế phân loại tài liệu, nhất là các tài liệu về khoa học kỹ thuật.
- Nhiều chỗ hướng dẫn chưa sâu và rất chung chung (vì là bản rút gọn) nên rất khó định ký hiệu phân loại chính xác và thống nhất.
- Quan điểm về phân loại một số loại hình tài liệu của các cán bộ thư viện không thống nhất, đặc biệt là các tài liệu về lĩnh vực chính trị, xã hội, tôn giáo, văn học và các đoàn thể của Việt Nam.

Do đó, để DDC14 trở thành khung phân loại chính trong các hệ thống thư viện Việt Nam, việc mở rộng ký hiệu liên quan đến Việt Nam trong các lĩnh vực như lịch sử, văn học, chính trị,... là rất cần thiết. Tuy nhiên, để định ký hiệu phân loại được chính xác và thống nhất, cần phải có các hướng dẫn và ví dụ cụ thể đi kèm với các ký hiệu mở rộng. Như vậy chúng ta mới có thể nói tới sự thống nhất và chuẩn hóa trong việc áp dụng khung phân loại DDC ở Việt Nam.

Việc lựa chọn AACR2, MARC21 và DDC làm các tiêu chuẩn nghiệp vụ cho thư viện Việt Nam là một sự lựa chọn chính xác, khách quan và khoa học. Ba chuẩn mực này sẽ tạo nên một thể chân kiềng vững chắc, giúp cho thư viện Việt Nam phát triển trong thế giới hiện đại và thời kỳ hội nhập hiện nay

Để có một nền thư viện học Việt Nam tiên tiến, ta còn phải làm nhiều việc, trong đó có một việc quan trọng là cho ra đời Bảng đề mục chủ đề của Việt Nam theo đúng nguyên tắc quốc tế. Sự ra đời của Bộ ĐMCD bằng tiếng Việt là điều vô cùng cấp thiết, kết hợp với DDC 14, AACR2 MARC 21 sẽ thúc đẩy sự nghiệp Việt Nam phát triển và nhanh chóng hội nhập với hệ thống thư viện khu vực và thế giới.

Nguyễn Thị Hồng Ngọc

